

Số: 116/BC-UBND

Lào Cai, ngày 07 tháng 5 năm 2026

## BÁO CÁO

**Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh,  
tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2026;  
phương hướng nhiệm vụ tháng 5 năm 2026**

### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

#### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trong tháng 4 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành trên 1.650 văn bản, trong đó có 09 quyết định quy phạm pháp luật, 287 quyết định hành chính, 48 kế hoạch, 03 chỉ thị, 01 chương trình, 03 công hàm, 27 báo cáo, trên 980 công văn,... tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kịch bản tăng trưởng; Kịch bản thu ngân sách; Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và năm 2026.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, giải quyết những đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp, khai khoáng. Thực hiện Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong giai đoạn 2026 - 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023-2030; tăng cường quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách trung ương thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; tổ chức tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam; các hoạt động văn hóa, truyền thông, du lịch, ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam; công tác bình đẳng giới năm 2026.

Tập trung chỉ đạo công tác diễn tập phòng thủ dân sự tỉnh; công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng cháy chữa cháy rừng.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và văn hóa công sở. Hoàn thành phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức thuộc các sở, ban, ngành của tỉnh.

## **2. Hoạt động điều hành**

Trong tháng 4 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức hội nghị, cuộc họp bàn về các vấn đề trọng tâm như: Hội nghị đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2026; Hội nghị triển khai các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực y tế, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; các Hội nghị tháo gỡ khó khăn về hạ tầng, giải phóng mặt bằng tại 04 khu công nghiệp và 06 cụm công nghiệp trọng điểm trên địa bàn; họp đánh giá kịch bản tăng trưởng và kịch bản thu ngân sách của tỉnh Quý I/2026; họp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu (chuyên đề sâu riêng, quế); họp giải quyết vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; các hội nghị chuyên đề quan trọng khác theo các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham dự Hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI; Hội nghị công bố điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia và các quy hoạch vùng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; Hội nghị toàn quốc đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; Hội nghị đánh giá và ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Lào Chăn - xa - mon - nha - lạt và phu nhân và nhiều chương trình làm việc, hội nghị, hội thảo quan trọng khác.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2026**

### **1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu**

(1) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.868 tỷ đồng, lũy kế đạt 7.223 tỷ đồng, bằng 41,19% dự toán Trung ương giao, đạt 30,7% kế hoạch;

(2) Tổng vốn đầu tư phát triển đạt 6.980 tỷ đồng, lũy kế đạt 25.150 tỷ đồng bằng 27,94% kế hoạch;

(3) Tổng giá trị xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hoá qua các cửa khẩu đạt 304,2 triệu USD, lũy kế 4 tháng đạt 1.045,5 triệu USD đạt 17,03% kế hoạch;

(4) Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 5.977,3 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đạt 21.408 tỷ đồng, đạt 27,01% so với kế hoạch năm.

(5) Số lượt khách du lịch đạt 1,09 triệu lượt khách, lũy kế 4 tháng đạt 4,5 triệu lượt đạt 40,14% kế hoạch. Tổng thu từ khách du lịch đạt 4.176 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đạt 17.048 tỷ đồng đạt 33,43% kế hoạch;

(6) Toàn tỉnh hiện có khoảng 13.130 doanh nghiệp đạt 97,9% kế hoạch, trong đó tỷ lệ doanh nghiệp hoạt động hiệu quả đạt 54%.

### **2. Về phát triển kinh tế**

## 2.1. Sản xuất nông nghiệp

Tập trung triển khai vụ Xuân Hè 2026 theo đúng khung lịch thời vụ. Tăng cường công tác theo dõi, phòng chống sâu, bệnh hại trên cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Đảm bảo cung ứng giống, vật tư cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp; nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.

### a) Trồng trọt

Các địa phương đang tập trung phát triển mạnh các cây trồng chủ lực và nhóm cây trồng lợi thế<sup>1</sup>. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về cấp, quản lý và giám sát mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; diện tích rừng trồng đã được cấp chứng chỉ rừng, chứng nhận Quế hữu cơ trên địa bàn toàn tỉnh đạt 36.478,7 ha<sup>2</sup>; diện tích rừng trồng được cấp giấy xác nhận mã số vùng rừng trồng nguyên liệu đạt 6.327 ha với khoảng 6,8 nghìn mã số<sup>3</sup>. Duy trì kiểm dịch thực vật nội địa, không phát hiện đối tượng kiểm dịch hoặc sinh vật gây hại lạ.

### b) Chăn nuôi - Thủy sản

Công tác tái đàn và phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi được triển khai tích cực. Phát triển chăn nuôi trang trại và chăn nuôi theo chuỗi liên kết được tập trung thực hiện<sup>4</sup>. Tổng đàn gia súc chính toàn tỉnh ước hiện có 1.445.000 con, đạt 96,33% kế hoạch, bằng 102,61% so với cùng kỳ. Tổng đàn gia cầm ước đạt 13.000 triệu con đạt 97,74% kế hoạch, bằng 103,63% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại lũy kế 64.000 tấn, đạt 37,65% kế hoạch, bằng 108,91% so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 4 tháng năm 2026 đạt 9.933 tấn, đạt 34,25% kế hoạch, bằng 115,26% so với cùng kỳ. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ao, hồ nhỏ thực hiện 4.946 ha, đạt 100% kế hoạch năm.

Trong tháng phát sinh 01 ổ dịch bệnh tả lợn Châu Phi<sup>5</sup>, phát sinh 01 trường hợp chó mắc bệnh dại<sup>6</sup>; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các địa phương duy trì giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, tiêm phòng đầy đủ và tiêu độc khử trùng định kỳ, kiên quyết không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

<sup>1</sup> Diện tích gieo cấy Lúa vụ Xuân ước đạt 28.269 ha; diện tích gieo trồng Ngô vụ Xuân Hè ước đạt 25.449 ha. Cây trồng chủ lực: Diện tích chuỗi toàn tỉnh hiện có 3.467 ha, trong đó trồng mới lũy kế 64,2 ha, đạt 54,9% kế hoạch, sản lượng thu hoạch lũy kế ước đạt 28.914 tấn. Diện tích dưa toàn tỉnh hiện có 2.583 ha, trong đó trồng mới lũy kế 13,1 ha, đạt 26,2% kế hoạch, sản lượng thu hoạch lũy kế ước đạt 40.689 tấn, và một số loại cây trồng chủ lực khác.

<sup>2</sup>Trong đó: Quế hữu cơ 24.241,5 ha tại 18 xã; chứng chỉ rừng 12.237,2 ha tại 11 xã, phường.

<sup>3</sup> trên địa bàn của 07 xã, phường (Gồm: phường Văn Phú, xã Yên Bình, Bảo Ái, Mậu A, Quy Mông, Khánh Hòa, Phúc Lợi).

<sup>4</sup> Toàn tỉnh hiện có 1.176 cơ sở chăn nuôi đạt quy mô chăn nuôi trang trại theo quy định của Luật Chăn nuôi. Có 08 chuỗi liên kết chăn nuôi gia súc, gia cầm tại xã Bảo Thắng, Xuân Quang, Trấn Yên, Việt Hồng, Quy Mông và phường Nam Cường với quy mô chăn nuôi thường xuyên 600 - 700 con lợn nái, 300 - 2.000 con lợn thịt, 50.000 - 150.000 con gia cầm/lúa.

<sup>5</sup> ổ dịch mới tại 02 hộ, 02 thôn, 01 xã; số lợn mắc bệnh, chết là 45 con, số lợn tiêu hủy là 45 con, khối lượng tiêu hủy 775 kg.

<sup>6</sup> Tại xã Y Tý, con chó của hộ gia đình ông Lò A Súng đã cắn 12 người. Ngày 16/3/2026, Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I thông báo kết quả tại Phiếu số 1983/CĐXN1 xác định dương tính với virus dại.

### *c) Lâm nghiệp*

Công tác quản lý, khai thác rừng, vận chuyển lâm sản, phòng, chống cháy rừng được duy trì và tăng cường thường xuyên. Toàn tỉnh đã trồng 9.068,75 ha rừng tập trung; 1.318,2 ha rừng khoanh nuôi tái sinh, đạt 100% kế hoạch năm<sup>7</sup>. Khai thác gỗ rừng trồng đạt 523.946 m<sup>3</sup> gỗ, trong đó: khai thác chính: 453.596 m<sup>3</sup>, khai thác cây phân tán: 70.349 m<sup>3</sup>.

Trong tháng, xảy ra 01 vụ cháy rừng tại xã Tả Van; diện tích rừng thiệt hại ước khoảng 0,263 ha rừng tự nhiên phòng hộ. Ngay sau khi nhận được tin báo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với địa phương dập tắt lửa, không để lây lan diện rộng, đồng thời kiểm tra, xác minh làm rõ nguyên nhân, đối tượng vi phạm.

### *d) Công tác quản lý chất lượng và phát triển nông thôn*

Toàn tỉnh có 845 hợp tác xã<sup>8</sup>; 2.801 tổ hợp tác nông nghiệp; 125 trang trại đạt tiêu chí theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT; có 121/132 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm và các chứng nhận tiên tiến, đạt 91,7%; có 270 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân với 546 sản phẩm tham gia hệ thống hỗ trợ xúc tiến thương mại.

Tích cực rà soát, đánh giá và triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng làng nghề, sản phẩm OCOP đã được công nhận. Toàn tỉnh hiện có 64 làng nghề<sup>9</sup> và trên 101.200 máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp, 582 sản phẩm (02 sản phẩm 5 sao; 53 sản phẩm 4 sao và 527 sản phẩm 3 sao).

Công tác quản lý xây dựng công trình, thủy lợi và phòng chống thiên tai được chỉ đạo tăng cường: Trong tháng, xảy ra 04 đợt thiên tai (đợt 1 đêm ngày 21/3/2026; đợt 2 sáng ngày 29/3/2026; đợt 3 rạng sáng ngày 16/4/2026; đợt 4 từ ngày 22/4/2026 đến sáng ngày 23/4/2026) một số địa phương trên địa bàn tỉnh có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to kèm theo dông, lốc, gió giật mạnh; một số nơi xuất hiện mưa đá. Tổng ước thiệt hại khoảng 86,5 tỷ đồng. Ngay sau khi xảy ra thiên tai, Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai cấp tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, đôn đốc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê tình hình thiệt hại, triển khai thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” để kịp thời hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai.

## **2.2. Sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản**

### *a) Sản xuất công nghiệp*

Hệ thống cung cấp điện đảm bảo an toàn, liên tục, ổn định cho sản xuất, sinh hoạt tại tất cả các khu vực trong tỉnh. Công tác cung ứng điện tại 99 xã, phường ổn định, không để xảy ra sự cố mất điện diện rộng trên địa bàn tỉnh.

<sup>7</sup> Thực hiện trồng 3,297 triệu cây (3.297 ha) cây xanh phân tán. Duy trì bảo vệ 493.105 ha rừng phòng hộ, đặc dụng, rừng sản xuất là rừng tự nhiên. Diện tích trồng Quế đạt 5.047 ha (trồng mới 316 ha, trồng lại rừng 4.731 ha).

<sup>8</sup> 590 HTX đang hoạt động; 125 HTX tạm ngừng hoạt động và 130 HTX ngừng hoạt động chờ giải thể

<sup>9</sup> 64 làng nghề (22 nghề truyền thống, 23 làng nghề, 19 làng nghề truyền thống); 10 Nghề nhân (01 nghề nhân Chê tác gỗ lũa; 02 nghề nhân Đá quý; 01 nghề nhân Cây cảnh; 01 nghề nhân Thủ công truyền thống; 03 nghề nhân thêu thổ cẩm; 02 nghề nhân thủ công mỹ nghệ).

Hoạt động sản xuất công nghiệp trong tháng 4 có nhiều khởi sắc. Giá trị sản xuất công nghiệp đều có sự tăng trưởng so với tháng 3 và cùng kỳ năm trước. Giá trị sản xuất công nghiệp trong tháng 4 ước đạt 5.977,3 tỷ đồng, tăng 2% so với tháng trước. Lũy kế 4 tháng ước đạt 21.408 tỷ đồng, đạt 27,01% so với kế hoạch và tăng 2,01% so với cùng kỳ năm 2025.

#### *b) Xây dựng cơ bản*

Tổng vốn đầu tư phát triển tháng 4/2026 đạt **6.980 tỷ đồng**, lũy kế 4 tháng đạt 25.150 tỷ đồng bằng 27,94% kế hoạch. Tập trung triển khai các dự án do Trung ương quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh<sup>10</sup>.

Thực hiện 30 dự án nhà ở thương mại với 7.326 căn nhà riêng lẻ và 259 căn chung cư. Chỉ đạo, đôn đốc tiến độ các dự án phát triển nhà ở xã hội; hiện các chủ đầu tư đang hoàn thiện thủ tục chuẩn bị khởi công 05 dự án nhà ở xã hội với tổng số 3.736 căn; phân đầu hết năm 2026 hoàn thành 1.200 căn hộ.

### **2.3. Lĩnh vực thương mại dịch vụ, du lịch**

#### *a) Hoạt động thương mại, dịch vụ*

Thị trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong tháng 4 năm 2026 tương đối ổn định, hàng hóa đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất của các doanh nghiệp và tiêu dùng của nhân dân. Giá cả các mặt hàng như lương thực, thực phẩm và các mặt hàng thiết yếu không có biến động lớn. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ xã hội tháng 4 năm 2026 ước đạt 7.350 tỷ đồng, tăng 1,5% so tháng trước. Lũy kế 4 tháng ước đạt 29.120 tỷ đồng, 8% so cùng kỳ, bằng 30% kế hoạch.

#### *b) Xuất nhập khẩu*

Giá trị xuất nhập khẩu, trao đổi, mua bán hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh trong tháng 4 tiếp tục đà tăng so với tháng trước và tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2025 (50,1%); tại cửa khẩu quốc tế đường bộ số II Kim Thành, cửa khẩu quốc tế ga đường sắt hoạt động thông quan hàng hóa vẫn thuận lợi; lượng phương tiện thông quan tại cửa khẩu duy trì trung bình khoảng trên 450 xe/ngày, trong đó: xe xuất khẩu 150 xe/ngày; nhập khẩu 300 xe/ngày.

Tổng giá trị xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hoá qua các cửa khẩu trong tháng 4 ước đạt 304,17 triệu USD, tăng 7% so với tháng 3. Lũy kế thực hiện ước đạt 1.045 triệu USD, tăng 41,3% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 17% kế hoạch.

#### *c) Du lịch*

<sup>10</sup> Như: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; dự án đầu tư xây dựng mở rộng đoạn Yên Bái - Lào Cai thuộc tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai; dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến nối Nghĩa Lộ với cao tốc Nội Bài - Lào Cai và tuyến kết nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (qua 2 tỉnh Lào Cai và Lai Châu). Trong đó: (i) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đã được Bộ Xây dựng, Ban QLDA Đường sắt khởi công xây dựng dự án thành phần 1 vào ngày 19/12/2025 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; (ii) Dự án đầu tư xây dựng mở rộng đoạn Yên Bái - Lào Cai thuộc tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai đã được Tổng Công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam khởi công xây dựng công trình từ ngày 01/10/2025; (iii) Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc do Ban QLDA 2 - Bộ Xây dựng làm Chủ đầu tư hiện nay dự án đang tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, dự kiến hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng năm 2026.

Công tác quản lý nhà nước về du lịch được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch cơ bản chấp hành nghiêm quy định về niêm yết giá và nâng cao chất lượng phục vụ.

Các điểm du lịch tâm linh, hoạt động du lịch sinh thái, trekking và khám phá bản làng tiếp tục thu hút lượng lớn du khách trong và ngoài nước. Trong tháng, tỉnh Lào Cai ước đón 1.091.656 lượt khách, đạt 9,68% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế ước đón 175.449 lượt, chiếm 16,07% khách đến Lào Cai. Tổng thu tháng 4 ước đạt 4.176 tỷ đồng, đạt 8,2% KH năm (51.100 tỷ đồng). Lũy kế 4 tháng đầu năm, tổng lượng khách đến Lào Cai ước đạt 4.527.874 lượt, đạt 40,1% kế hoạch giao, trong đó khách quốc tế ước đạt 690.534 lượt. Tổng thu từ khách du lịch lũy kế ước đạt 17.048 tỷ đồng/51.100 tỷ đồng, đạt 33,4% kế hoạch giao.

## **2.4. Về thu, chi ngân sách, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển**

### *a) Về thu, chi ngân sách*

Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn duy trì ổn định và có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm 2025. Tỉnh Lào Cai tiếp tục triển khai các giải pháp tài chính - ngân sách nhằm thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định pháp luật. Đẩy mạnh cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng giảm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho chi đầu tư phát triển tiến tới phát triển toàn diện.

Thu ngân sách tháng 4 đạt 1.868 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng ước đạt 7.223 tỷ đồng, bằng 41,19% dự toán Trung ương giao, bằng 30,74% dự toán tỉnh giao bằng 126,5% cùng kỳ.

Chi ngân sách tháng 4 ước đạt 3.367 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng ước đạt 12.467 tỷ đồng, bằng 36,3% dự toán Trung ương giao, bằng 31,9% dự toán tỉnh giao, bằng 82,5% cùng kỳ.

### *b) Hoạt động tín dụng*

Thị trường tiền tệ tiếp tục ổn định, các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân luôn duy trì thực hiện và bảo đảm tốt khả năng chi trả, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế và nhu cầu vay vốn của các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách xã hội.

Nguồn vốn huy động tại địa phương ước đến hết tháng 4 đạt 101.500 tỷ đồng, tăng 2,16% so với thời điểm 31/12/2025, chiếm 68% tổng nguồn vốn. Các ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân đã chủ động huy động nguồn vốn trên địa bàn, giảm sự phụ thuộc nguồn vốn trụ sở chính. Tổng dư nợ cho vay đến hết tháng 4/2026 ước đạt 132.000 tỷ đồng, tăng 1,87% so với thời điểm ngày 31/12/2025. Nguồn vốn tín dụng đáp ứng tốt nhu cầu người dân, doanh nghiệp. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng/tổng dư nợ trên địa bàn tỉnh ở ngưỡng an toàn dưới 1%.

### *c) Về giải ngân vốn đầu tư công*

Tổng kế hoạch vốn tỉnh Lào Cai giao là 11.281.740 triệu đồng (cao hơn số Thủ tướng Chính phủ giao là 3.912.667 triệu đồng). Giải ngân đạt 614.872 triệu đồng, bằng 7,9% kế hoạch.

*d) Công tác quản lý đầu tư trong và ngoài nước*

Trong 4 tháng năm 2026 đã có 06 dự án được cấp mới chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký đầu tư 1.826 tỷ đồng. Trên địa bàn toàn tỉnh hiện có 1.440 dự án đã được cấp chủ trương đầu tư còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký đầu tư đạt 280.480 tỷ đồng và 411,4 triệu USD.

*đ) Phát triển doanh nghiệp*

Trong tháng 4 cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho 222 doanh nghiệp, tăng 15% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký đạt 2.160 tỷ đồng; 4 tháng năm 2026 cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho 611 doanh nghiệp và 110 đơn vị trực thuộc, tăng 17,5 % so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký đạt 5.808 tỷ đồng.

Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được cấp giấy chứng nhận đăng ký đạt 13.130 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 172.800 tỷ đồng. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh ước đạt 7.150 doanh nghiệp.

**2.5. Phát triển văn hóa - xã hội**

*a) Lĩnh vực Giáo dục*

Ngành Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nhiệm vụ đồng bộ, hiệu quả và đạt nhiều kết quả nổi bật. Hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và bồi dưỡng đội ngũ được đẩy mạnh với quy mô lớn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Toàn tỉnh có 580 trường mầm non, phổ thông được công nhận đạt chuẩn quốc gia, chiếm 63,2% số trường; trong đó, số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 là 125 trường, chiếm 13,6% tổng số trường

Trong tháng 4 số người được đào tạo nghề là 1.696 người. Lũy kế hết tháng 4 năm 2026, đào tạo được cho 5.438 người, đạt 17,3% kế hoạch giao.

*b) Lĩnh vực văn hóa, thể thao*

Trong tháng, nhiều hoạt động văn hóa gắn với dịp lễ lớn (30/4, 01/5, Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam) được triển khai trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2026 được triển khai tại nhiều đơn vị, góp phần lan tỏa văn hóa đọc, nâng cao đời sống tinh thần Nhân dân. Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục phát triển, lồng ghép trong các lễ hội văn hóa với các môn thể thao dân tộc như kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ..., thu hút đông đảo người dân tham gia. Công tác chuẩn bị cho các giải thể thao và các sự kiện lớn của tỉnh năm 2026 được triển khai tích cực, góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

*c) Lĩnh vực Y tế*

Chỉ đạo triển khai linh hoạt, đồng bộ các giải pháp, phòng, chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh; trong tháng đã khám, chữa bệnh cho 335.041 lượt người; điều trị cho 36.348 bệnh nhân điều trị nội trú; công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 104%. Bảo đảm cung ứng thuốc cho công tác khám, chữa bệnh, phòng và ứng phó với dịch bệnh; thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo đảm chất lượng thuốc trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin ước đạt 24,8%, đạt 26,1% kế hoạch năm. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 91,6%, đạt 96,5% kế hoạch năm.

#### *d) An sinh xã hội*

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công trên địa bàn tỉnh. Trong tháng đã giải quyết chế độ chính sách cho 1.443 lượt trường người có công; lũy kế 4 tháng năm 2026 đã giải quyết chế độ chính sách cho 4.633 lượt hồ sơ người có công.

Tăng cường tuyên truyền, vận động, phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tuyển dụng lao động; đồng thời, đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động. Trong tháng 4, đã giải quyết việc làm cho 3.401 lao động, lũy kế 4 tháng đầu năm 2026 đã giải quyết việc làm cho 9.634 lao động, đạt 32,11% kế hoạch năm, trong đó đưa 387 lao động đi làm việc tại nước ngoài; trong tháng 4/2026 đã chuyển dịch được 800 lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp, lũy kế đến hết tháng 4 đã chuyển dịch được 2.325/7.000 lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp, đạt 32,2% kế hoạch năm, lĩnh vực chuyển dịch chủ yếu gồm: sản xuất công nghiệp, xây dựng, du lịch, kinh doanh, bán hàng,...

Tiến độ xóa nhà tạm, nhà dột nát phát sinh ngoài Đề án bảo đảm yêu cầu đề ra; đã khởi công 415/416 nhà, đạt 99,8%; đã hoàn thành 415/416 nhà, đạt 99,8%<sup>11</sup>. Chính sách hỗ trợ tạo việc làm được quan tâm thực hiện; trong tháng, có 1.200 người lao động được vay từ nguồn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm với doanh số cho vay đạt 94.585 triệu đồng (lũy kế từ đầu năm đến nay, đã có 3.746 lao động được hỗ trợ vay vốn với kinh phí cho vay đạt 451.246 triệu đồng). Công tác đào tạo nghề tiếp tục được chú trọng; trong tháng 4/2026, số người được đào tạo nghề là 1.696 người, lũy kế 4 tháng năm 2026 đào tạo được cho 5.438 người (cao đẳng 39 người; trung cấp 290 người; sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng cho 5.109 người), đạt 17,3% kế hoạch năm.

## **2.6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường**

Tiếp tục duy trì hệ thống theo dõi, giám sát tự động trực tuyến các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với các công trình khai thác nước trên địa bàn tỉnh, có 42 công trình khai thác tài nguyên nước đã thực hiện truyền dữ liệu về Hệ thống giám sát chung, trong đó có 30 công trình thủy điện, 12 công trình khai thác tài nguyên nước khác trên địa bàn tỉnh.

<sup>11</sup> 01 hộ người có công tại phường Yên Bái xin rút, không thực hiện hỗ trợ.

Công tác thẩm định cấp phép thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Tháng 4/2026 cấp 01 giấy phép thăm dò nước dưới đất, 23 giấy phép khai thác tài nguyên nước, 02 Giấy phép khai thác khoáng sản; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, với tổng số tiền trên 45,12 tỷ đồng.

## **2.7. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững ổn định, không có “điểm nóng” về an ninh trật tự xảy ra; an ninh nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh trong vùng đồng bào dân tộc được đảm bảo; công tác điều tra, xử lý tội phạm được đẩy mạnh; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai. Tích cực vận động quần chúng tham gia xây dựng các mô hình phòng, chống tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự tại cơ sở; tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về biên giới.

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh Lào Cai xảy ra 09 vụ tai nạn giao thông và va chạm giao thông, làm chết 04 người, bị thương 10 người; hư hỏng 05 xe ô tô, 09 xe mô tô, 02 phương tiện khác; thiệt hại tài sản ước tính 65,5 triệu đồng. So với tháng 3/2026: giảm 09 vụ (09/18), giảm 06 người chết (04/10), giảm 02 người bị thương (10/12). So với cùng kỳ năm 2025: giảm 09 vụ (09/18), không tăng, không giảm về số người chết (04/04), giảm 05 người bị thương (10/15).

Quan hệ đối ngoại, hợp tác giữa tỉnh Lào Cai với các đối tác nước ngoài tiếp tục được duy trì và phát triển<sup>12</sup>. Công tác quản lý Nhà nước về biên giới lãnh thổ được tổ chức thực hiện tốt, thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, các địa phương biên giới để kịp thời nắm bắt thông tin và giải quyết các vụ việc phát sinh, góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền và an ninh biên giới, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

## **2.8. Công tác xây dựng chính quyền, chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

Phê duyệt 96 đối tượng và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế bổ sung đợt I năm 2026 theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP. Tổ chức đánh giá, chấm điểm và tổ chức điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (Par Index) và thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC

---

<sup>12</sup> (1) Đoàn đại biểu tỉnh Lào Cai do đồng chí Dương Quốc Huy - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng Đoàn sang thăm, làm việc tại Liên bang Nga và Cộng hòa Bê-la-rút; (2) Đoàn đại biểu tỉnh Lào Cai do đồng chí Hoàng Giang - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh làm Trưởng đoàn sang thăm, làm việc và khảo sát một số địa phương của tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) để nghiên cứu một số mô hình tiêu biểu về nông thôn và đô thị phục vụ xây dựng thí điểm mô hình “Xã xã hội chủ nghĩa” tại tỉnh Vân Nam, Trung Quốc theo Thư mời của Tỉnh ủy Vân Nam. (3) Tổ chức đón tiếp Đoàn đại biểu cấp cao Hội đồng Quốc gia Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia do bà Men Sam On - Phó Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia, Chủ tịch Hội đồng Quốc gia Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia, Cố vấn tối cao của Quốc vương Campuchia làm trưởng đoàn, cùng Đại sứ quán Campuchia và Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đến thăm, làm việc tại tỉnh Lào Cai. (4) Tổ chức đón tiếp Đoàn khách quốc tế do Đồng chí Chăn-xa-mon Chăn-nhạ-lạt, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Lào làm Trưởng đoàn thăm, làm việc tại tỉnh Lào Cai.

của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường tỉnh Lào Cai năm 2025...).

Tổng số TTHC đưa ra thực hiện tại bộ phận một cửa là 2.123 TTHC, trong đó 1.814 TTHC cấp tỉnh, 309 TTHC cấp xã. Trong tháng 4 toàn tỉnh tiếp nhận 53.435 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó tiếp nhận mới 43.859 hồ sơ, chuyển từ kỳ trước 9.576 hồ sơ. Đã giải quyết: 44.080 hồ sơ, trong đó giải quyết đúng và trước hạn 43.009 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98%.

Thành lập Tổ hỗ trợ triển khai xây dựng thôn số, thôn thông minh trên địa bàn xã Yên Bình và xã Bát Xát; tiếp tục quản lý theo dõi tình hình thực hiện 36 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh và cấp Quốc gia<sup>13</sup>; quản lý, theo dõi và đôn đốc 15 tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài công lập trên địa bàn hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực đã được cấp phép.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, thị trường, chi phí đầu vào chịu nhiều tác động bất lợi; song kinh tế của tỉnh duy trì đà tăng trưởng, nhiều chỉ tiêu đạt khá và vượt cao so với cùng kỳ năm 2025, như thu ngân sách nhà nước đạt 41,19% dự toán Trung ương giao, vượt 26,5% so với cùng kỳ năm 2025; tỷ lệ doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả đạt 96,38% vượt 39,88% kế hoạch giao; phát triển du lịch đạt 40,14% kế hoạch. Sản xuất nông, lâm nghiệp cơ bản ổn định; công nghiệp, xây dựng tiếp tục giữ vai trò động lực tăng trưởng. Công tác giải ngân vốn đầu tư công được triển khai quyết liệt; tỉnh Lào Cai thuộc nhóm 15 địa phương có kết quả giải ngân tích cực nhất cả nước. Lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục thực hiện tốt; an sinh xã hội được bảo đảm. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, sắp xếp tổ chức bộ máy tiếp tục được quan tâm thực hiện; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau: **(1)** Một số chỉ tiêu đạt mức thực hiện dưới 30% so với kế hoạch năm 2026; sản xuất công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu, huy động vốn đầu tư phát triển vẫn còn gặp khó khăn do tác động của tình hình thế giới, khu vực và chi phí đầu vào tiếp tục neo cao; **(2)** giải ngân vốn đầu tư công tuy có chuyển biến nhưng tiến độ thực hiện một số dự án chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; **(3)** Chỉ đạo thực hiện công tác quản lý chăn nuôi, thú y tại một số địa phương chưa thực sự được quan tâm, còn hạn chế, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi có nguy cơ tái phát trở lại rất cao; **(4)** Tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai, khai thác tài nguyên nhỏ lẻ, trái phép vẫn xảy ra; **(5)** Công tác giải phóng mặt bằng các dự án khai thác khoáng sản, các dự án trọng điểm (như cụm công nghiệp Phú Thịnh 1,2,3; Minh Quân) còn chậm,

<sup>13</sup> Trong đó: lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp: 16 nhiệm vụ; Lĩnh vực CNTT: 01 nhiệm vụ; Lĩnh vực KHXH: 06 nhiệm vụ; Lĩnh vực Khoa học kỹ thuật và công nghệ: 02 nhiệm vụ, SHTT: 11 dự án. Bao gồm: 23 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh chuyển tiếp từ các năm trước sang năm 2026 và 12 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh phê duyệt năm 2025 bắt đầu thực hiện năm 2026; Phối hợp và theo dõi quản lý 01 nhiệm vụ cấp thiết địa phương chuyển tiếp từ năm 2024.

gặp nhiều khó khăn **(6)** Tình trạng thiếu hụt quặng Apatit, quặng sắt ảnh hưởng hoạt động của các nhà máy do không đủ nguyên liệu

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2026**

1. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao; rà soát, hoàn thiện quy trình xử lý công việc, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính nội bộ; tăng cường phân cấp, ủy quyền gắn với trách nhiệm giải trình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, trao đổi, lấy ý kiến và thống nhất các nội dung theo thẩm quyền.

2. Tiếp tục rà soát, tổng hợp nhu cầu nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu xây dựng, ưu tiên bảo đảm nguồn cung cho các công trình trọng điểm quốc gia, công trình dân sinh cấp bách trên địa bàn tỉnh; đồng thời rà soát trữ lượng, hoàn thành quy hoạch các mỏ khoáng sản, vật liệu xây dựng thông thường trong Quý II/2026 theo chỉ đạo của Chính phủ, đẩy nhanh tiến độ cấp phép hoạt động, nâng công suất khai thác, đáp ứng nhu cầu thực tế, nhất là với các dự án tư công, công trình trọng điểm, như Dự án mở rộng đoạn Yên Bái - Lào Cai thuộc tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

3. Tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm giảm áp lực cung ứng điện trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới còn nhiều biến động. Đặc biệt, trong các tháng cao điểm nắng nóng (tháng 5, 6, 7); tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp điều tiết phụ tải, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm tối thiểu 10% điện năng tiêu thụ theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

4. Rà soát, đánh giá tình hình giải ngân đối với các dự án đầu tư công, xử lý hiệu quả các vướng mắc, kịp thời điều chuyển vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn theo đúng quy định, nhất là trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, bảo đảm kế hoạch đề ra; quyết liệt tháo gỡ các dự án đầu tư ngoài ngân sách đang vướng mắc, đưa vào triển khai thực hiện, giải phóng thêm nguồn lực, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế “hai con số”; phấn đấu tăng trưởng Quý II/2026 đạt 10,5%. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư dự án, khắc phục triệt để tình trạng “vốn chờ dự án”; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công. Xử lý kịp thời các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân. Rà soát, thay thế kịp thời cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, có biểu hiện những nhiễu, tiêu cực.

5. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, ngoài việc tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội, phấn đấu tiết kiệm thêm trên 5% chi thường xuyên, dành nguồn lực cho các nhiệm vụ an sinh xã hội, các dự án trọng điểm theo chỉ đạo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ.

6. Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng yêu cầu Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ

tướng Chính phủ. Trong đó, quán triệt nguyên tắc bố trí vốn tập trung, không dàn trải, giảm số lượng dự án tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021 - 2025, ưu tiên bố trí cho các dự án liên vùng, liên tỉnh, liên xã, có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

7. Hoàn thành xây dựng phương án, đẩy nhanh tiến độ xử lý các trụ sở, cơ sở nhà đất dôi dư sau sắp xếp; Khảo sát vị trí đầu tư xây dựng điểm đón khách quốc tế, khách Trung ương tại khu vực nút giao IC12 và Km237 tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai, bảo đảm thuận lợi về kết nối giao thông, phù hợp quy hoạch, cảnh quan và yêu cầu đối ngoại; rà soát, dự kiến quy mô đầu tư, phương án kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ (bãi đỗ xe, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, biển chỉ dẫn, khu vực đón tiếp...).

8. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất công nghiệp. Sớm hoàn thành các dự án đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và thực hiện mục tiêu tạo lập 500ha mặt bằng sạch cho các dự án phát triển khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, phấn đấu tạo lập trên 115 ha đất để phát triển các khu, cụm công nghiệp trong Quý II/2026.

9. Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ, giáo viên và các lực lượng liên quan để tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông, công tác tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2026. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, khởi công các trường liên cấp tại các xã biên giới theo đúng kế hoạch. Triển khai xây dựng hệ thống Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, trung tâm giáo dục khuyết tật; thành lập 02 trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập.

10. Khẩn trương triển khai thực hiện chủ trương khám sức khỏe miễn phí định kỳ cho Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu 50% đối tượng trong quý II/2026. Rà soát hiện trạng, nguồn lực cần thiết để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh, bổ sung đội ngũ viên chức y tế cho các trạm y tế cấp xã sau sắp xếp. Chủ động phối hợp với Bộ Y tế để triển khai xây dựng trạm y tế tại các xã biên giới theo đúng yêu cầu.

11. Thực hiện việc hỗ trợ xây mới, sửa chữa 157 căn nhà cho con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học trên địa bàn tỉnh.

12. Khẩn trương nghiên cứu xây dựng giải leo ruộng bậc thang “Dấu chân mùa nước đổ” tại xã Mù Cang Chải trở thành sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch thường niên đặc sắc của tỉnh; gắn với đẩy mạnh quảng bá, truyền thông số, xây dựng hình ảnh, chuyên nghiệp hóa công tác tổ chức để tạo thêm sản phẩm du lịch mới, tăng sức hút đối với du khách trong nước và quốc tế, góp phần lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu du lịch Mù Cang Chải.

13. Nâng cao chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới trên địa bàn; tiếp tục sắp xếp, tinh gọn thôn, tổ dân phố; triển khai thí điểm đánh giá, xếp loại theo hiệu quả công việc.

14. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; triển khai kế hoạch công tác quốc phòng, an ninh năm 2026; chuẩn bị bảo đảm các điều kiện tổ chức thành công cuộc diễn tập phòng thủ dân sự tỉnh Lào Cai.

15. Triển khai các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế và xúc tiến đầu tư theo hướng thiết thực, hiệu quả. Chuẩn bị chu đáo, chất lượng các điều kiện phục vụ chương trình công tác nước ngoài của Thường trực Tỉnh ủy diễn ra trong tháng 5 năm 2026.

Trên đây là Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2026; phương hướng nhiệm vụ tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các ban Đảng;
- Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các chuyên viên tham mưu;
- Lưu: VT, TH (Hiên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Hạnh Phúc**